

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN K1

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH HUNG YÊN

Số: 83/2023/QĐST-HNGĐ

K1, ngày 23 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN

THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc “Hôn nhân và gia đình”, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1959.

Quê quán, HKTT, trú tại: Thôn K2, xã L, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1950.

Quê quán, trú tại: Thôn N, xã P, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của BLTTDS năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Q và ông Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Q và ông K không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp và công sức đóng góp xây dựng của vợ chồng đối với hai bên gia đình: Bà Q và ông K đều không yêu cầu Toà án đặt ra xem xét giải quyết nên Toà án không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Bà Q và ông K thống nhất để bà Q nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Q đã nộp theo biên lai thu số: 0008231 ngày 18/4/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K1 nên hoàn trả cho bà Quyết 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã P;
- CCTHADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Tiến Tr